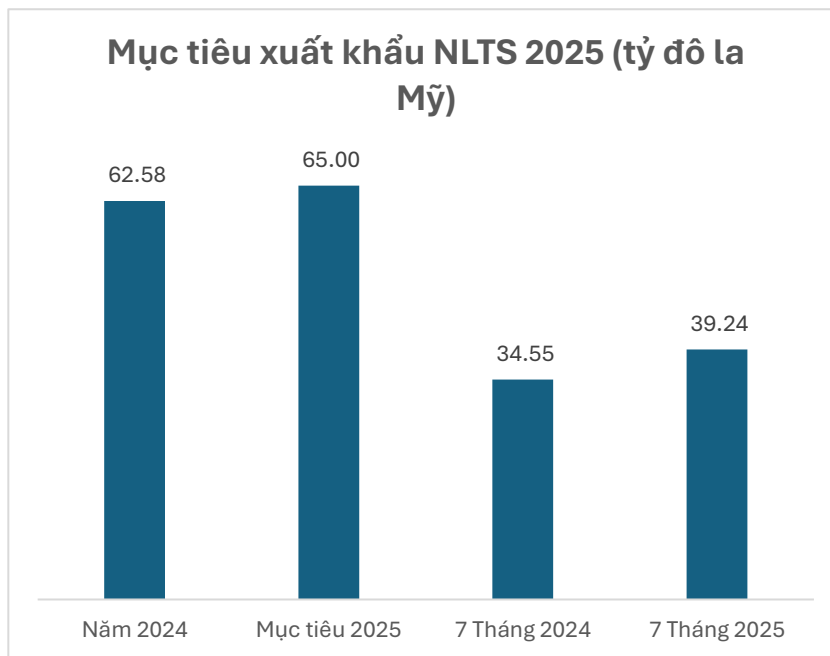


Tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu NLTS của Việt Nam trong **6 tháng đầu năm 2025** đạt 33,66 tỷ USD, tăng trưởng 15,4% so với cùng kỳ năm 2024. Đáng chú ý, đã thiết lập một kỷ lục xuất siêu, đạt 9,76 tỷ USD, tăng 18,5% so với cùng kỳ (cao hơn cả mức xuất siêu của cả nước đạt khoảng 7,63 tỷ USD). Điều này không chỉ khẳng định vai trò trụ đỡ vững chắc của nông nghiệp trong nền kinh tế. **Dự báo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**, xuất khẩu NLTS tháng 7/2025 có thể đạt 5,29 tỷ USD, đưa kim ngạch xuất khẩu của **7 tháng 2025** đạt 39,24 tỷ USD, tăng 13,6% so với cùng kỳ 2024. Như vậy, so với mục tiêu xuất khẩu đề ra, tính đến hết tháng 7 xuất khẩu ước tính đạt 60,37% so với mục tiêu 65 tỷ USD của năm 2025.



Đóng góp cho sự tăng trưởng xuất khẩu nhờ sự tăng mạnh ở hầu hết các thị trường khối, trong đó, Châu Âu (EU) tăng 47,5%, Châu Mỹ tăng 13,5%, Châu Phi tăng tới 86,9%, Châu Á tăng 2,2% và châu Đại Dương tăng 3,3%. Trong khi đó, Châu Á, một trong những thị trường quan trọng của Việt Nam, lại tăng trưởng thấp do xuất khẩu sang khối ASEAN giảm mạnh 12,3% (MAE, 7/2025). Về ngành hàng, tôm, cà phê và rau quả được xác định là ba động lực chính cho tăng trưởng xuất khẩu các tháng đầu năm, với mức tăng trong 7 tháng lần lượt là 63%, 18% và 23% so với cùng kỳ 2024.

Các yếu tố hỗ trợ cho tăng trưởng xuất khẩu NLTS trong 7 tháng 2025 đến từ sự chủ động của Chính phủ và các bộ ngành. Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành kế hoạch tổng thể nhằm đẩy mạnh xuất khẩu NLTS để đạt mục tiêu 65 tỷ USD, trong đó tập trung vào các trụ cột chính như: nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu thị trường, mở rộng thị trường xuất khẩu và đặc biệt là thúc đẩy chế biến sâu. Bên cạnh đó, Bộ đã thực hiện phân cấp tới 77,62% (tương đương 489/630) thủ tục hành chính cho các địa phương. Đồng thời, Bộ cũng đề xuất cắt giảm 32,74% điều kiện đầu tư kinh doanh, giúp giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp. Ngoài ra, xuất khẩu còn được hỗ trợ bởi nhu cầu ngày càng tăng đối với thực phẩm trên thế giới, nhu cầu thủy sản tăng mạnh từ các thị trường Hoa Kỳ và Nhật Bản khi các nhà nhập khẩu bắt đầu tích trữ hàng cho mùa tiêu thụ cuối năm, nhiều doanh nghiệp lớn đã có đủ đơn hàng cho đến hết tháng 8. Hai thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam là Trung Quốc và Hoa Kỳ vẫn duy trì nhập khẩu các sản phẩm NLTS từ Việt Nam với mức tăng trưởng lần lượt 10,9% và 2,5% trong 7 tháng 2025 so với cùng kỳ 2024. Bên cạnh đó, thị trường Châu Âu, Hiệp định EVFTA tiếp tục là một cú hích cho xuất khẩu, tổng kết giai đoạn 2019-2024, kim ngạch xuất khẩu NLTS sang EU đã tăng trưởng 42,95% (với tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8,3%/năm), Hiệp định này còn giúp các doanh nghiệp Việt Nam tăng cường đầu tư vào chế biến sâu để đáp ứng nhu cầu của EU.

Tuy nhiên, vẫn có nhiều yếu tố cản trở, bất lợi cho xuất khẩu NLTS của Việt Nam trong 7 tháng 2025, biến động tình hình kinh tế, chính trị thế giới (xung đột chính trị và chính sách bảo hộ, thuế quan), đang làm cho doanh nghiệp xuất khẩu NLTS phải đối mặt với hai áp lực lớn tỷ giá hối đoái leo thang và chi phí logistics duy trì ở mức cao. Về tỷ giá, đồng USD liên tục tăng giá so với VND, lập nhiều kỷ lục mới trong tháng 7, ngày 30/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm ở mức 25.228 VND/USD, trong khi giá bán ra tại các ngân hàng thương mại đã vượt mốc 26.400 VND/USD. Trên thị trường tự do, tỷ giá cũng tăng mạnh, giao dịch quanh mốc 26.519 VND/USD vào cuối tháng. Về chi phí logistics, vẫn duy trì ở mức cao (ước tính chiếm khoảng 30% giá thành sản phẩm xuất khẩu) cùng với hạ tầng kho lạnh và vận tải lạnh thiếu đồng bộ làm suy yếu năng lực cạnh tranh của nông sản của Việt Nam.

Ngoài ra, sản xuất trong nước bị ảnh hưởng bởi **yếu tố thời tiết** diễn biến phức tạp và cực đoan với những đợt nắng nóng gay gắt, với nhiệt độ có nơi vượt 38°C, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh trưởng của cây trồng và sức khỏe vật nuôi ở miền Bắc, trong khi miền nam mưa lớn kéo dài, cục bộ có mưa to, làm tăng nguy cơ ngập úng, lốc xoáy và sét đánh, miền Trung mưa bão gây ngập lụt mất mùa. **Dịch bệnh trên vật nuôi** vẫn là một mối đe dọa thường trực, nhiều ổ dịch bệnh tả lợn Châu phi được phát hiện, cảnh báo bùng phát dịch bệnh trong thời gian tới. Các yếu tố này gây áp lực cho sản xuất, đe dọa tới nguồn cung nguyên liệu NLTS phục vụ cho hoạt động xuất khẩu các tháng cuối năm.

Các thị trường nhập khẩu, ngày càng có nhiều quy định, rào cản kỹ thuật mới. Thị trường EU tiếp tục siết chặt các quy định từ tháng 7/2025, tăng tần suất kiểm tra dư lượng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) đối với trái cây của Việt Nam đã bị nâng từ 10% lên cao nhất là 50%, tùy mặt hàng, kèm theo yêu cầu bắt buộc phải có giấy chứng nhận an toàn thực phẩm và kết quả phân tích kiểm nghiệm. Ngoài ra, EU cũng áp dụng các quy định nghiêm ngặt hơn về mức dư lượng tối đa cho phép (MRLs) đối với Cadmium trong một số loại trái cây. Báo cáo từ Văn phòng SPS Việt Nam cho biết, chỉ tính đến cuối năm 2024, các nước thành viên WTO đã ban hành tới 1.029 thông báo và dự thảo về các biện pháp SPS mới.

Như vậy, với đà tăng trưởng trong 7 tháng đầu năm 2025, tạo nền tảng vững chắc để tiến gần tới mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu cả năm 2025 là 65 tỷ USD. Tuy nhiên, Bên cạnh các yếu tố thúc đẩy là sự hỗ trợ quyết liệt của Chính phủ thông qua các chính sách hỗ trợ, chương trình, cải cách hành chính kịp thời, sự trợ giúp từ ổn định kinh tế vĩ mô trong nước, cộng với nhu cầu lớn và ngày càng mở rộng của các thị trường. Vẫn còn một số rào cản chi phí thuế quan từ các thị trường, chi phí logistic tăng cao, rủi ro về tỷ giá làm tăng chi phí xuất khẩu của doanh nghiệp. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như nắng nóng gay gắt, mưa lũ bất thường trực tiếp đe dọa sản xuất nông nghiệp trong nước.

Từ đó, có thể dự kiến BA kịch bản cho hoạt động xuất khẩu NLTS như sau:

(i) **Kịch bản cơ sở:** xu hướng phân hóa tiếp tục diễn ra. Tổng giá trị xuất khẩu toàn ngành sẽ có mức tăng trưởng như hiện tại, chủ yếu được thúc đẩy bởi các mặt hàng đã tăng tốt trong 7 tháng đầu năm như: cà phê, rau quả, thủy sản. Các ngành hàng khác sẽ phải đối mặt với áp lực chi phí, rào cản thuế nhập khẩu của Hoa Kỳ và các rào cản phi thuế, có thể tăng trưởng đi ngang hoặc âm. Mục tiêu 65 tỷ USD cho cả năm vẫn có thể đạt được nhưng sẽ rất thách thức.

(ii) **Kịch bản lạc quan:** Giá hàng hóa thế giới duy trì ở mức cao, tỷ giá hối đoái ổn định trở lại, và các doanh nghiệp áp dụng thành công các biện pháp tối ưu hóa logistics. Làm tốt công tác xúc tiến thương mại và mở cửa thị trường, xuất khẩu NLTTS sẽ vượt mục tiêu đề ra.

(iii) **Kịch bản bi quan:** Các biến động thế giới tạo ra một cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu làm giảm nhu cầu tiêu dùng, kéo giá hàng hóa đi xuống. Tỷ giá tiếp tục biến động mạnh, thuế nhập khẩu của Hoa Kỳ áp cho hàng hóa Việt Nam vẫn ở mức 20-40% như dự kiến. Một số đợt dịch bệnh lớn hoặc một sự kiện thời tiết cực đoan trên diện rộng làm gián đoạn nghiêm trọng nguồn cung trong nước. Trong kịch bản này, toàn bộ thành quả tăng trưởng của các tháng đầu năm có thể bị xóa bỏ.

Một số giải pháp cần tập trung giải quyết trong các tháng cuối năm

1. Đối với Doanh nghiệp xuất khẩu:

- Ưu tiên hàng đầu là tối ưu hóa Logistics: Chủ động tìm kiếm và hợp tác với các nền tảng logistics chuyên nghiệp để cắt giảm chi phí và cải thiện khâu bảo quản, như một số doanh nghiệp đã bắt đầu thực hiện. Cân nhắc mô hình đầu tư chung vào các kho lạnh, trung tâm sơ chế thông qua các Hiệp hội ngành hàng để chia sẻ chi phí và nâng cao hiệu quả.

- Quản trị Rủi ro Tỷ giá: Tích cực sử dụng các công cụ tài chính phái sinh (hợp đồng kỳ hạn, quyền chọn) để phòng ngừa rủi ro biến động tỷ giá. Đàm phán đa dạng hóa đồng tiền thanh toán trong các hợp đồng xuất khẩu nếu có thể.

- Đầu tư vào Chuỗi cung ứng và Truy xuất nguồn gốc: Xây dựng các chuỗi cung ứng minh bạch, có khả năng truy xuất nguồn gốc từ vùng trồng đến người tiêu dùng. Đây không còn là một lựa chọn mà là yêu cầu bắt buộc để tồn tại và phát triển tại các thị trường giá trị cao như EU.

2. Đối với Cơ quan quản lý Nhà nước:

- Giải quyết "Điểm nghẽn" Logistics: Đẩy nhanh việc triển khai các dự án đối tác công-tư (PPP) để đầu tư vào hạ tầng logistics quốc gia, đặc biệt là hệ thống kho lạnh và các trung tâm logistics kết nối đa phương thức. Nghiên cứu các chính sách ưu đãi (thuế, tín dụng) cho các doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ logistics và bảo quản sau thu hoạch.

- Tăng cường Hệ thống Cảnh báo Sớm, kịp thời, đặc biệt là cảnh báo về các thay đổi của từng thị trường đối với các chính sách nhập khẩu, các quy định mới.

- Hỗ trợ Chuyển đổi Số và Nâng cao Năng lực: Xây dựng các chương trình hỗ trợ cụ thể để giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc kỹ thuật số, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

Thông tin tham khảo: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương, Cục Hải quan, Cục Thống kê – Bộ Tài Chính, các trang tin quốc tế Reuter, Nikkei, Bloomberg...